

TỔNG HỢP CÁC TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TẠI ĐÔ THỊ THUỘC THỊ TRẤN TRẮNG BOM

ĐVT: 1.000 đồng/m²

TT	Tên đường đường phố	Giá đất 2015 -2019				Giá đất ở 2015 -2019 điều chỉnh				Giá đất 2015 -2019 điều chỉnh				Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4	VT1	VT2	VT3	VT4	VT1	VT2	VT3	VT4	
V	THỊ TRẤN TRẮNG BOM													
4	Đường 30 tháng 4													
	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa					1.800	1.000	800	500	1.080	600	480	300	Thêm đoạn do đường mới làm giá bằng khoảng 70% đoạn cũ
8	Đường Bùi Thị Xuân	960	540	420	240	1.600	900	700	400	960	540	420	240	Đề xuất tăng do để phù hợp với mức giá thị trường và phù hợp với Quốc Lộ 1 (trừ những đoạn đã có đường song hành)
30	Đường Nguyễn Hoàng					-	-	-	-	-	-	-	-	
	- Đoạn từ Quốc lộ 1 A đến đường Hùng Vương	1.200	780	600	420	2.000	1.600	1.000	700	1.200	960	600	420	Đề xuất tăng do để phù hợp với vị trí 2 Quốc Lộ 1 (trừ những đoạn đã có đường song hành)
36	Đường Nguyễn Tri Phương	960	720	540	270	2.000	1.600	900	450	1.200	960	540	270	Đề xuất tăng do để phù hợp với mức giá thị trường và phù hợp với Quốc Lộ 1 (trừ những đoạn đã có đường song hành)
44	Đường Trần Nguyên Hân	780	480	360	240	1.600	900	600	400	960	540	360	240	Đề xuất tăng do để phù hợp với mức giá thị trường và phù hợp với Quốc Lộ 1 (trừ những đoạn đã có đường song hành)
49	Đường Trường Chinh					-	-	-	-	-	-	-	-	
	- Đoạn từ QL 1 đến đường 2/9	1.620	720	540	360	2.700	1.600	900	600	1.620	960	540	360	Đề xuất tăng do để phù hợp với vị trí 2 Quốc Lộ 1 (trừ những đoạn đã có đường song hành)
50	Đường Trương Định	960	840	540	210	2.000	1.600	900	350	1.200	960	540	210	Đề xuất tăng do để phù hợp với mức giá thị trường và phù hợp với Quốc Lộ 1 (trừ những đoạn đã có đường song hành)
54	Đường Trảng Bom-Đồi 61 (từ QL1A đến giáp ranh xã Đồi 61)	960	660	570	360	2.000	1.600	950	600	1.200	960	570	360	Đề xuất tăng do để phù hợp với mức giá thị trường và phù hợp với Quốc Lộ 1 (trừ những đoạn đã có đường song hành)